

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134/2021/HS-ST**
Ngày: 04-11-2021

**NHADANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Lương Khoa
2. Ông Nguyễn Văn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị ChLoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142A/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh năm: 1977, tại Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: số 81 đường H, phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); Vợ: Dương Thị Mỹ Ph, sinh năm: 1972 (đã ly hôn); Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm: 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20/6/2021 bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện XuALộc đến ngày 22/6/2021, được Công an huyện XuALộc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Bùi Ti, sinh năm: 1959, tại Quảng trị; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: ấp 4, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi V(đã chết) và bà Trịnh Thị Th (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm: 1960; Con: có 04 con lớn nhất sinh năm 1984 và nhỏ nhất sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 20/6/2021 bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc đến ngày 22/6/2021, được Công an huyện Xuân Lộc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, chờ xét xử.

3. Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1975, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: khu phố T, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp 6, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1950; Vợ: Võ Ngọc B, sinh năm: 1982; Con: có 02 con cùng sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 20/6/2021 bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc đến ngày 22/6/2021, được Công an huyện Xuân Lộc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, chờ xét xử.

4. Hoàng Thiên A, sinh năm: 1980, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Khu 5, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn T, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1956; Vợ: Phạm Thị Ngọc N, sinh năm: 1983; Con: có 02 người con lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm: 2013; Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 20/6/2021 bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc đến ngày 22/6/2021, được Công an huyện Xuân Lộc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú, chờ xét xử.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Võ Đại P, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã Xuân Th, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần Xuân V, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 25 phút ngày 20/6/2021, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện XuALộc phối hợp Công an xã Xuân T phát hiện bắt quả tang tại bàn ghế đá trước sAnhà của Bùi Ti, thuộc ấp 4, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai các đối tượng: Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh Cát Tê thắng thua bằng tiền và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan đến hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A uống cà phê chung với

nhau tại quán cà phê Green Day, thuộc ấp 4, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Trong khi ngồi uống cà phê, Nguyễn Đức T rủ mọi người đi đến nhà Bùi Ti gần sát bên quán cà phê cùng tham gia đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi bài Cát Tê thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, tất cả về nhà Bùi Ti để thực hiện hành vi đánh bạc, Ti lấy ra 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) tấm vải kích thước 50cm x 70cm dùng làm chiếu bạc và tất cả quy ước tiền đường mỗi ván là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/01 người, nếu thắng tồn là 1.000.000đ (một triệu đồng)/01 người, cá nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/01 người. Các đối tượng Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Hoàng Thiên A, Nguyễn Văn Ch đánh bạc liên tục từ khoảng 10 giờ đến 11 giờ 25 phút cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hình thức đánh bài “Cát tê” thể hiện như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh bài cát tê. Các lá bài được tính theo thứ tự lớn đến nhỏ cụ thể: A, K, Q, J, 10, 9...3, 2. Người làm cái trong từng ván bài sẽ chia bài thành 04 tụ, mỗi tụ sẽ được chia 06 lá bài các lá bài còn lại đặt dưới chiếu bạc. Người chia bài sẽ đánh 01 lá bài bất kỳ trong bài, người tiếp theo sẽ có hai cách đánh cụ thể: đánh xuống chiếu bạc 01 lá bài cùng chất có giá trị lớn hơn giá trị bài vừa đánh hoặc úp 01 lá bài bất kỳ. Vòng chơi kết thúc khi tất cả các tụ đều đã đánh hoặc úp bài. Người chơi đánh xuống lá bài to nhất vòng được giữ lại (tồn) lá bài đó và được bắt đầu vòng tiếp theo. Sau 04 vòng đầu những người không giữ được lá bài nào (không có tồn) sẽ bị xử thua ngay và dừng cuộc chơi (gục tùn). Nếu chỉ có 01 người có tồn thì người đó sẽ được xử thắng ngay (thắng tồn) và ván bài kết thúc. Nếu nhiều hơn 01 người có tồn thì những người này sẽ tiếp tục chơi vòng 5 tương tự như 4 vòng đầu. Vòng 6 tất cả người chơi cùng ngửa lá bài trên tay mình cách tính tồn như các vòng trước và người nào có tồn vòng 6 được xử thắng và ván bài kết thúc. Đối với cách tính tiền thắng: người nào thắng sẽ nhận được từ mỗi tụ thua với số tiền 500.000 đồng; nếu người nào “thắng tồn” sẽ nhận được từ mỗi tụ thua với số tiền 1.000.000 đồng. Ngoài ra những người tham gia đánh bạc còn chơi cá nước cụ thể là lật 01 lá bài bất kỳ trong bài dư để giữa chiếu bạc, nếu người nào có lá bài cùng nước với lá bài vừa lật và lớn nhất thì những người còn lại sẽ chung cho người trên số tiền 500.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc mỗi ván một người thắng ít nhất là 1.000.000 đồng và thắng nhiều nhất là 4.500.000 đồng.

Hành vi đánh bạc và số tiền đánh bạc của từng đối tượng cụ thể như sau:

1. Nguyễn Đức T mang theo số tiền 50.000.000 đồng nhưng T chỉ sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. T đã tham gia đánh bạc khoảng 20 ván, đến khi bị bắt quả tang, T thắng số tiền 2.000.000 đồng. Thu giữ tại vị trí T ngồi số tiền 4.000.000 đồng, thu giữ trong người T số tiền 48.000.000 đồng.

2. Bùi Ti mang theo số tiền 23.600.000 đồng, nhưng Ti chỉ sử dụng số tiền 4.500.000 đồng để tham gia đánh bạc. Ti đã tham gia đánh bạc khoảng 20

ván, đến khi bị bắt quả tang, Ti thắng số tiền 5.100.000 đồng. Thu giữ tại vị trí Ti ngồi số tiền 9.600.000 đồng, thu giữ trong người Ti số tiền 19.100.000 đồng.

3. Nguyễn Văn Ch mang theo số tiền 28.000.000 đồng, và sử dụng toàn bộ số tiền để tham gia đánh bạc. Ch đã tham gia đánh bạc khoảng 20 ván, đến khi bị bắt quả tang, Ch thua số tiền 500.000 đồng. Thu giữ tại vị trí Ch ngồi số tiền 27.500.000 đồng.

4. Hoàng Thiên A mang theo số tiền 26.000.000 đồng, nhưng A chỉ sử dụng số tiền 10.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. A đã tham gia đánh bạc khoảng 20 ván, đến khi bị bắt quả tang, A thua số tiền 6.600.000 đồng. Thu giữ trong người A số tiền 19.400.000 đồng.

*** Vật chứng thu giữ và xử lý:**

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01(một) tấm vải kích thước 50cm x 70cm dùng làm chiếu bạc.

- Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 41.100.000 đồng (Bốn mươi một triệu một trăm ngàn đồng).

- Thu giữ trong người các đối tượng số tiền 86.500.000đ (Tám mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng) bao gồm: trong người Nguyễn Đức T là 48.000.000 đồng; trong người Bùi Ti là 19.100.000 đồng; trong người Hoàng Thiên A là 19.400.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền 45.000.000 đồng của Nguyễn Đức T; số tiền 19.100.000 đồng của Bùi Ti; số tiền 16.000.000 đồng của Hoàng Thiên A không sử dụng thực hiện hành vi đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc ra Quyết định xử lý vật chứng trả số tiền trên cho Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Hoàng Thiên A theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSXL ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch và Hoàng Thiên A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án tù 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Phạt tiền bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

- Xử phạt các bị cáo Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A mức án tù 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) tấm vải kích thước 50cm x 70cm dùng để đánh bạc.

- Tịch thu sung công: số tiền 47.500.000 đồng là tiền dùng để tham gia đánh bạc.

Các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái. Các bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch và Hoàng Thiên A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 11 giờ 25 phút ngày 20/6/2021, tại bàn ghế đá trước sân nhà của Bùi Ti, thuộc ấp 4, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh Cát Tê thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng đánh bạc là 47.500.000 đồng (bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch và Hoàng Thiên A phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về vai trò đồng phạm:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Nguyễn Đức T là người khởi xướng, và cùng Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc vai trò cụ thể của mỗi bị cáo khi xem xét lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân, tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe các bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét thấy cả 04 bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; các bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú cụ thể rõ ràng; các bị cáo cũng không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo và xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù do các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch và Hoàng Thiên A được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là phù hợp.

Ngoài ra để tăng phần răn đe nên các bị cáo phải chịu thêm hình phạt tiền bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01(một) tấm vải kích thước 50cm x 70cm dùng làm chiếu bạc.

- Tịch thu sung công số tiền liên quan đến việc đánh bạc là 47.500.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

[8] Đối với ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch, Hoàng Thiên A phạm tội “Đánh bạc”.

[1] Về hình phạt:

[1.1] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời hạn thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Đức T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[1.2] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Ti 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Bùi Ti 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Bùi Ti cho Ủy ban nhân dân xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[1.3] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ch 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Xuân T, huyện X, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[1.4] Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Hoàng Thiên A 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Thiên A 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Hoàng Thiên A cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 (một) tấm vải kích thước 50cm x 70cm.

- Tịch thu sung công số tiền 47.500.000đ (Bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) (theo Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 000843 cùng ngày 21/9/2021 của Chi cục Thi hành án dAsự huyện Xuân Lộc).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đức T, Bùi Ti, Nguyễn Văn Ch và Hoàng Thiên A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện XuALộc;
- Chi cục THADS huyện XuALộc;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Phụng

Các Hội thẩm nhAdân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hiếu Nguyễn Lương Khoa

Võ Thị Thanh Phụng

